

Số: 05/BC-HĐND

Kbang, ngày 06 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả giám sát về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và việc triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện

Thực hiện Chương trình hoạt động năm 2020, Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-HĐND ngày 10/7/2020 thành lập Đoàn giám sát chuyên đề về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và việc triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ, theo đó Đoàn giám sát trực tiếp làm việc tại UBND các xã: Đăkrong, Krong, Lơ Ku, Tơ Tung, Kông Long Khong; giám sát gián tiếp thông qua việc xem xét báo cáo đối với phòng Dân tộc huyện và UBND các xã còn lại, kết quả cụ thể như sau:

I. Tình hình triển khai thực hiện.

Căn cứ vào các văn bản của Trung ương, của tỉnh, hàng năm UBND huyện ban hành kế hoạch, công văn, đơn đốc, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội tuyên truyền sâu rộng nội dung chính sách ở cơ sở. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn hướng dẫn các thôn, làng tổ chức bầu chọn, xét công nhận người có uy tín đảm bảo công khai, dân chủ, đúng đối tượng.

II. Kết quả giám sát

1. Công tác hướng dẫn bầu, phê duyệt danh sách người có uy tín.

Căn cứ hướng dẫn của Ban Dân tộc tỉnh, hàng năm phòng Dân tộc huyện đã hướng dẫn các địa phương tổ chức bình chọn. UBND các xã, thị trấn trên cơ sở văn bản hướng dẫn của phòng Dân tộc huyện đã triển khai xuống các thôn, làng để tổ chức bầu chọn.

Người có uy tín được bình chọn từ các thôn, làng, gửi hồ sơ đến UBND xã để xem xét, rà soát và lập danh sách gửi UBND huyện để tổng hợp, đề nghị UBND tỉnh quyết định phê duyệt danh sách người có uy tín hàng năm. Nhìn chung việc tổ chức triển khai thực hiện và rà soát đối tượng để bình xét cơ bản đảm bảo đúng quy trình, dân chủ, công khai, theo quy định. Trong thời gian qua trên địa bàn huyện đã bình xét 264 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó: Năm 2018: 111 người/167 thôn, làng; Năm 2019:

77 người/111 thôn, làng; Năm 2020: 76 người/111 thôn, làng (do sau khi sáp nhập các thôn, làng số người có uy tín giảm)

2. Kết quả thực hiện các chế độ, chính sách

2.1. Việc cung cấp thông tin cho người có uy tín:

a) Phổ biến và cung cấp thông tin

Người có uy tín được UBND xã, thị trấn mời đến các buổi họp sơ kết, tổng kết công tác đánh giá tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương Hội nghị triển khai Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên để người uy tín nắm bắt, cập nhật thông tin từ đó thực hiện tuyên truyền ở khu dân cư.

b) Việc cấp báo cho người có uy tín;

Người có uy tín trên địa bàn huyện được cấp 03 loại báo: báo Dân tộc và phát triển, tờ báo Gia Lai; quyền báo hình ảnh (theo 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018), cụ thể:

Năm 2018: cấp báo Dân tộc và phát triển 396 quyền; báo Gia Lai 3.952 tờ; báo hình ảnh 2.019 quyền cho 111 người có uy tín

Năm 2019: cấp báo Dân tộc và phát triển 396 quyền; báo Gia Lai 4.004 tờ; báo hình ảnh 2.019 quyền cho 77 người có uy tín

Năm 2020: cấp báo Dân tộc và phát triển 196 quyền; báo Gia Lai 416 tờ; báo hình ảnh 1.272 quyền cho 76 người có uy tín

c) Công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức

Phòng Dân tộc huyện đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Công an huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức được 02 Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức tuyên truyền, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người uy tín trong đồng bào DTTS tại huyện cho 158 người có uy tín tham dự, với tổng kinh phí thực hiện là 40.632.000 đồng. Ngoài ra còn tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức tập trung vào các nội dung như: Tình hình kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương; công tác an ninh trật tự; kỹ năng hòa giải ở cơ sở; kỹ năng tuyên truyền vận động quần chúng; công tác dân tộc,...

d) Tổ chức thăm quan, học tập trao đổi kinh nghiệm

Tổ chức 03 đợt đưa 85 người có uy tín đi thăm quan, học tập trao đổi kinh nghiệm tại các xã trên địa bàn huyện, với tổng kinh phí là 60.528.000 đồng. Việc tổ chức thăm quan cho người có uy tín thực hiện đúng theo quy định.

2.2. Việc hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần

a) Việc thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán

Hàng năm, UBND huyện giao phòng Dân tộc huyện tổ chức thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán. Với định mức theo chế độ (500.000

đồng/người), cụ thể: năm 2018: 55.000.000 đồng; năm 2019: 38.500.000 đồng; năm 2020: 38.000.000 đồng.

b) Việc thăm hỏi, hỗ trợ vật chất khi người có uy tín ốm đau và thăm viếng khi người có uy tín hoặc thân nhân gia đình người có uy tín qua đời

Trong những năm qua, phòng Dân tộc huyện đã tổ chức thăm hỏi, động viên, hỗ trợ cho 06 trường hợp người uy tín bị ốm đau với trị giá 3.300.000 đồng.

Việc thăm hỏi khi người có uy tín ốm đau và thăm viếng khi người có uy tín hoặc thân nhân người có uy tín qua đời đã được các cấp quan tâm thực hiện đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

c) Hỗ trợ động viên tinh thần cho gia đình người có uy tín gặp khó khăn do hậu quả thiên tai

Để kịp thời hỗ trợ động viên gia đình người có uy tín gặp khó khăn do hậu quả thiên tai, hoạn nạn. Ban dân tộc tỉnh thăm hỏi, động viên, tặng quà 41 người có uy tín, với tổng số tiền 41.000.000 đồng.

Năm 2020, phòng Dân tộc huyện đã ban hành văn bản hướng dẫn các xã, thị trấn rà soát lập hồ sơ hỗ trợ đối với người uy tín bị thiên tai, hoạn nạn, dự kiến hỗ trợ 29 trường hợp người có uy tín gặp khó khăn do thiên tai, hoạn nạn với tổng số tiền hỗ trợ 14.500.000đ (định mức 500.000đ/người).

2.3. Chế độ khen thưởng

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng, phòng Dân tộc huyện đã phối hợp với Ban Thi đua, khen thưởng của huyện xây dựng tiêu chí, điều kiện để bình xét khen thưởng cho người có uy tín hàng năm; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn tổ chức bình xét khen thưởng đối với người có uy tín.

2.4. Kinh phí tổ chức thực hiện

Tổng kinh phí đã cấp để thực hiện chính sách từ năm 2018 đến nay là 291.460.000 đồng, cụ thể:

(Có biểu mẫu tổng hợp kèm theo)

III. Đánh giá chung.

1. Ưu điểm:

- Công tác bình chọn đề nghị UBND tỉnh phê duyệt danh sách người có uy tín được thực hiện đúng trình tự theo quy định.

- Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đã phát huy vai trò trách nhiệm, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân, con cháu trong gia đình, dòng họ thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thi đua lao động sản xuất, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

- Người có uy tín tích cực tham gia, phối hợp với chính quyền, giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện trong cộng đồng dân cư nơi cư trú.

- Các chế độ, chính sách đối với người có uy tín được phòng Dân tộc tham mưu thực hiện cơ bản đúng quy định.

2. Tồn tại, hạn chế

- Sau khi sáp nhập các làng, số lượng được chọn người có uy tín chỉ được 01 người nên hiệu quả hoạt động không cao.

- Một số xã, chưa quan tâm mời người có uy tín tham dự các Hội nghị, nhất là người có uy tín không giữ chức vụ trong thôn, làng.

- Việc cấp phát báo đến tận tay người có uy tín còn chậm so với thời gian quy định ảnh hưởng đến việc cập nhật thông tin.

- Còn một số người có uy tín ốm đau hoặc thân nhân người có uy tín qua đời nhưng chưa được chính quyền cơ sở quan tâm kịp thời thăm hỏi, động viên.

- Việc thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số chỉ thực hiện được 01 lần/năm. Các Tết của các dân tộc thiểu số chưa được thực hiện.

- Nguồn kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín (khi ốm đau, gặp khó khăn hoạn nạn, người thân trong gia đình qua đời...) do phòng Dân tộc đảm nhận trên cơ sở đề nghị của xã; trong khi đó địa bàn các xã khá xa nên không thực hiện được kịp thời.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa nhận thức đầy đủ, chưa thấy hết vai trò, vị trí của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số nên chưa quan tâm chỉ đạo sát sao trong tổ chức thực hiện.

Một số người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế một số mặt nhất định như: tuổi quá cao, sức khỏe yếu, trình độ nhận thức còn giới hạn, hoàn cảnh gia đình khó khăn, từ đó cũng làm chi phối và ảnh hưởng phần nào đến việc hoạt động của người có uy tín.

V. Đề xuất, kiến nghị.

1. Đối với UBND huyện

- Tăng cường công tác chỉ đạo các phòng ban chuyên môn liên quan và UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền vận động, phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

- Quan tâm rà soát thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có uy tín theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối với phòng Dân tộc huyện

- Tham mưu cho UBND huyện thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người có uy tín theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

- Kiểm tra, đôn đốc UBND các xã, thị trấn thực hiện việc cấp phát báo, tạp chí kịp thời cho người có uy tín trên địa bàn xã;

- Hướng dẫn các xã, thị trấn theo dõi báo cáo kịp thời các trường hợp cần thăm hỏi, động viên người có uy tín; quan tâm khen thưởng người uy tín có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Đối với UBND các xã, thị trấn

- Cấp phát các báo cấp không cho người có uy tín phải kịp thời, đầy đủ đảm bảo.

- Phổ biến cung cấp thông tin kịp thời về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình, phát triển kinh tế-xã hội; an ninh trật tự trên địa bàn xã cho người có uy tín.

- Quan tâm, theo dõi báo cáo kịp thời cho phòng Dân tộc các trường hợp người có uy tín bị ốm đau, gia đình gặp khó khăn, hoạn nạn để thăm hỏi động viên theo phân cấp quản lý.

4. Đối với Thường trực HĐND các xã, thị trấn

Tăng cường công tác giám sát việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người có uy tín theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ ở địa phương mình.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát của Ban Dân tộc HĐND huyện về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và việc triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ từ năm 2018 đến nay./.

Nơi nhận:

- HĐND, TT HĐND huyện (báo cáo);
- UBND huyện;
- Ban TT UBMTTQVN huyện;
- Phòng Dân tộc huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Lưu VT, DT.

TM. BAN DÂN TỘC HĐND HUYỆN

KT. TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN



Đinh Thị Triết

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN
CÁC CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BẢO ĐTTT GIAI ĐOẠN 2018-2020
 (Kèm theo Báo cáo 05/ĐHC-11/ĐN ngày 06/11/2020 của HĐND huyện)

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Năm	Tổng số NCUT	Thăm hỏi, tặng quà dịp Tết Nguyên đán				Tổ chức tọa đàm, tham quan học tập kinh nghiệm				Thăm hỏi, hỗ trợ gia đình NCUT gặp khó khăn do thiên tai, hoạn nạn				Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức				Cấp báo, tạp chí				Khen thưởng			Ghi chú				
			Số cuộc	Số NCUT	Kinh phí thực hiện	Cấp tổ chức	Số cuộc	Số NCUT	Kinh phí thực hiện	Cấp tổ chức	Số cuộc	Số NCUT	Kinh phí hỗ trợ	Cấp tổ chức	Số cuộc	Số trường hợp	Kinh phí hỗ trợ	Cấp tổ chức	Số cuộc	Số trường hợp	Kinh phí thực hiện	Cấp tổ chức	Báo Dân tộc phát triển	Báo Gia Lai	Báo ảnh		Số lượng NCUT được cấp	Số NCUT	Hình thức khen	Cấp khen
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)	(31)
1	2018	111	1	110	55.000	Huyện	1	16	13.403	Huyện	3	3	1.500	Huyện	-	-	-	-	1	94	10.450	Huyện	396	3.952	2.019	110	-	-	-	
2	2019	77	1	77	38.500	Huyện	2	69	47.125	Huyện	2	2	1.300	Huyện	1	41	41.000	Tỉnh	1	64	30.182	Huyện	396	4.004	2.019	77	-	-	-	
3	2020	76	1	76	38.000	Huyện	-	-	-	-	1	1	500	Huyện	1	30	15.000	Huyện	-	-	-	-	196	416	1.272	76	-	-	-	Dự kiến
Tổng cộng		264	3	263	131.500	0	3	85	60.528	0	6	6	3.300	0	2	71	56.000	0	2	158	40.632	0	988	8.372	5.310	263	0	0	0	